*Ngày soạn: …/…./…*

*Ngày dạy: …/…/….*

**Tiết 5**

**BÀI 3: PHỒNG CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI Ở VIỆT NAM TRONG THỜI KỲ HỘI NHẬP QUỐC TẾ**

**(2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- Nêu được một số loại hình tội phạm và tệ nạn xã hội; hình thức, cách thức hoạt động của các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, đặc biệt là tội nhạm công nghệ cao ở Việt Nam trong thời kì hội nhập quốc tế.

- Nêu được quy định của pháp luật về phòng chống tệ nạn xã hội, phòng chống tôi phạm công nghệ cao.

**2. Năng lực**

**Năng lực chung:** Năng lực tự học; Năng lực hợp tác; Năng lực thẩm mỹ; Năng lực giao tiếp.

- Tích cực, chủ động thực hiện trách nhiệm của công dẫn trong thực hiện quy định của pháp luật về phòng chống tệ nạn xã hội, phòng chống tôi phạm công nghệ cao.

**Năng lực chuyên biệt:**

**-** Tuyên truyền các hiện phắp phòng, chống, không để các đối tượng phạm tội móc nối, lôi kéo bản thân và gia đình vi phạm pháp luật.

- Vận dụng được các kiến thức đã học vào trong công cuộc bảo vệ Tổ quốc

**3. Phẩm chất**

- Xác định và thực hiện được ý thức trách nhiệm của công dân trong quản lý, xây dựng và bảo vệ biên giới quốc gia.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên**:

* Chuẩn bị phòng học, trang phục của GV và HS đúng theo yêu cầu
* Nghiên cứu bài 3 trong SGK

**2. Học sinh**: Đọc trước bài 3 trong SGK

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (5 phút)**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

**b. Nội dung:** Làm thủ tục lên lớp; giới thiệu nội dung bài mới; Kiểm tra bài cũ

**c. Sản phẩm:** HS lắng nghe GV, trả lời câu hỏi?

**d. Tổ chức thực hiện:**

- Làm thủ tục lên lớp: tên bài, mục đích yêu cầu, nội dung trọng tâm, thời gian, tổ chức phương pháp.

- giới thiệu bài mơi thông qua phần khỏi động mở đầu bài học:

1. Kể tên một số thủ đoạn của tội phạm lừa đảo trên không gian mạng mà em biết.

2. Em hãy cho biết tác hại của một số loại tệ nạn xã hội ở nước ta hiện nay.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (30 phút)**

**Hoạt động 1:** **I. MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN VỀ TÔI PHẠM (15 phút)**

**a. Mục tiêu:**HS tìm hiểu về khái niệm tội phạm và một số loại tội phạm và cách thức hoạt động phổ biến của tội phạm.

**b. Nội dung:** HS đọc SGK, dựa vào hiểu biết của mình hoàn thành nhiệm vụ GV giao

**c. Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA HS GV** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  GV yêu cầu hs trả lời câu hỏi:  **Câu hỏi 1:** Tội phạm là gì?  **Câu hỏi 2:** Em hãy nêu một Số loại tội phạm và cách Thức hoạt động phổ biến của tôi phạm?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  Qua khái quát của giáo viên học sinh trả lời câu hỏi dẫn dắt vào bài của giáo viên.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  Đại diện HS trình bày câu trả lời, cả lớp nhận xét và bổ sung  **Bước 4: Kết luận, nhận định:**  GV kết luận kiến thức  HS Nghe và ghi chép ý chính | **I. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ TÔI PHẠM**  **1. Khái niệm tội phạm**  - Tội phạm là hành vi nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật Hình sự, do người có năng lực trách nhiệm hình sự hoặc pháp nhân thương mại thực hiện một cách cố ý hoặc vô ý, xâm phạm độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ Tổ quốc, xâm phạm chế độ chính trị, chế độ kinh tế, nền văn hoá, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, xâm phạm quyền con người, quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, xâm phạm những lĩnh vực khác của trật tự pháp luật xã hội chủ nghĩa mà theo quy định của Bộ luật này phải bị xử lí hình sự.  **2. Một số loại tội phạm**  - Một số loại tội phạm hiện nay như: giết người, cố ý gây thương tích, cướp tài sản, trộm cắp tài sản, mua bán trái phép chất ma tuý, tổ chức đua xe trái phép, đánh bạc, tổ chức đánh bạc,…  **3. Cách thức hoạt động phổ biến của các loại tội phạm**  - Cấu kết thành các băng nhóm, tổ chức để hoạt động.  - Sử dụng vũ khí, công cụ, phương tiện trong hoạt động phạm tội.  - Hoạt động mang tính lưu động trên phạm vi nhiều tỉnh, thành phố, xuyên quốc gia và có tính chất quốc tế.  - Sử dụng công nghệ cao trong quá trình hoạt động phạm tội. |

**Hoạt động 2 II. PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ CAO (15 phút)**

**3. Khu vực biên giới; Các hành vi bị nghiêm cấm.**

**a. Mục tiêu:**HS hiểu được về tội phạm công nghệ cao cách thức hoạt động của chúng và các quy định về sử lí tội phạm công nghệ cao..

**b. Nội dung:** HS đọc SGK, dựa vào hiểu biết của mình hoàn thành nhiệm vụ GV giao

**c. Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA HS GV** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  GV yêu cầu hs trả lời câu hỏi:  **Câu hỏi 3:** Thế nào là tội phạm tội phạm sử dụng công nghệ cao? Em hay nêu một số cách thức hoạt động phổ biến và một số hành vi phạm tội của tội phạm sử dụng công nghệ cao.    **Câu hỏi 8:** Em hãy nêu các hành vi bị nghiêm cấm trong bản về hiến giới gia của Việt Nam?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  Qua khái quát của giáo viên học sinh trả lời câu hỏi dẫn dắt vào bài của giáo viên.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  Đại diện HS trình bày câu trả lời, cả lớp nhận xét và bổ sung.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:**  GV kết luận kiến thức  HS Nghe và ghi chép ý chính | **II. PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ CAO (15 phút).**  **1. Khái niệm tội phạm sử dụng công nghệ cao**  - Tội phạm sử dụng công nghệ cao là hành vi nguy hiểm cho xã hội do người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện bằng việc cố ý sử dụng tri thức, kĩ năng, công cụ, phương tiện công nghệ thông tin ở trình độ cao tác động trái pháp luật đến thông tin số được lưu trữ, xử lí, truyền tải trong hệ thống máy tính, xâm phạm đến trật tự an toàn thông tin, gây tổn hại lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân và theo quy định của Bộ luật Hình sự phải bị xử lí hình sự.  **2. Một số hành vi phạm tội sử dụng công nghệ cao ở Việt Nam hiện nay**  - Lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng  - Đánh bạc, tổ chức đánh bạc trên không gian mạng.  - Môi giới mại dâm trên không gian mạng.  - Lợi dụng các quyền tự do, dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.  - Làm, tàng trữ, phát tán hoặc tuyên truyền thông tin, tài liệu, vật phẩm nhằm chống Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.  **3. Quy định của pháp luật về phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao**  - Một số hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao và bị nghiêm cấm thực hiện:  + Sản xuất, mua bán, trao đổi hoặc tặng, cho công cụ, thiết bị, phần mềm để sử dụng vào mục đích trái pháp luật.  + Phát tán chương trình tin học gây hại cho hoạt động của mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử.  + Cản trở hoặc gây rối loạn hoạt động của mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử.  + Đưa hoặc sử dụng trái phép thông tin mạng máy tính, mạng viễn thông.  + Xâm nhập trái phép vào mạng máy tính, mạng viễn thông hoặc phương tiện điện tử của người khác.  + Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản.  + Thu thập, tàng trữ, trao đổi, mua bán, công khai hoá trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng.  + Sử dụng trái phép tần số vô tuyến điện dành riêng cho mục đích cấp cứu, an toàn, tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn, quốc phòng, an ninh. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:**Củng cố kiến thức, giúp HS luyện tập các kiến thức đã học

**b. Nội dung:** HS vận dụng kiến thức đã hướng dẫn để hoàn thành các bài tập luyện tập

1. Kể tên các hành vi vi phạm pháp luật về phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao?

**c. Sản phẩm:** Hs hoàn thành bài tập

**d. Tổ chức thực hiện:**

- Giáo viên khái quát lại những nội dung chủ yếu của bài học, nhấn mạnh nội dung trọng tâm của bài khơi gợi câu trả lời.

- Học sinh trình bày câu trả lời.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (5 phút)**

**a. Mục tiêu:**Học sinh vận dụng những kiến thức đã học vào giải quyết các nhiệm vụ thực tiễn

**b. Nội dung:** HS vận dụng kiến thức đã hướng dẫn để trả lời câu hỏi trắc về phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện**: Giáo viên chuẩn bị phiếu học tập gồm 10 câu trả lời trắc nghiệm hoặc trò chơi câu hỏi để đánh giá mức độ hiểu bài của học sinh.

**\* Hướng dẫn về nhà**

- Dặn dò HS học bài cũ và đọc và tìm hiểu nội dung mới.

- Nhận xét buổi học

**…………………………………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………..**

- Kiểm tra sỹ số, vật chất: **………………………………………………………………………………………………………**

**Phê duyệt** Ngày10 tháng năm 2023

**Người soạn**

**Rút kinh nghiệm bổ sung**

**…………………………………………………………………………………………………………..………..………………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………….....................**

*Ngày soạn: …/…./…*

*Ngày dạy: …/…/….*

**Tiết 6**

**BÀI 3: PHỒNG CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI Ở VIỆT NAM TRONG THỜI KỲ HỘI NHẬP QUỐC TẾ**

**(2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- Nêu được một số loại hình tội phạm và tệ nạn xã hội; hình thức, cách thức hoạt động của các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, đặc biệt là tội nhạm công nghệ cao ở Việt Nam trong thời kì hội nhập quốc tế.

- Nêu được quy định của pháp luật về phòng chống tệ nạn xã hội, phòng chống tôi phạm công nghệ cao.

**2. Năng lực**

**Năng lực chung:** Năng lực tự học; Năng lực hợp tác; Năng lực thẩm mỹ; Năng lực giao tiếp.

- Tích cực, chủ động thực hiện trách nhiệm của công dẫn trong thực hiện quy định của pháp luật về phòng chống tệ nạn xã hội, phòng chống tôi phạm công nghệ cao.

**Năng lực chuyên biệt:**

**-** Tuyên truyền các hiện phắp phòng, chống, không để các đối tượng phạm tội móc nối, lỗi kéc bản thân và gia đình vi phạm pháp luật.

- Vận dụng được các kiến thức đã học vào trong công cuộc bảo vệ Tổ quốc

**3. Phẩm chất**

- Xác định và thực hiện được ý thức trách nhiệm của công dân trong quản lý, xây dựng và bảo vệ biên giới quốc gia.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên**:

* Chuẩn bị phòng học, trang phục của GV và HS đúng theo yêu cầu
* Nghiên cứu bài 3 trong SGK

**2. Học sinh**: Đọc trước bài 3 trong SGK

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (5 phút)**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

**b. Nội dung:** Làm thủ tục lên lớp; giới thiệu nội dung bài mới; Kiểm tra bài cũ

**c. Sản phẩm:** HS lắng nghe GV, trả lời câu hỏi?

**d. Tổ chức thực hiện:**

- Làm thủ tục lên lớp: tên bài, mục đích yêu cầu, nội dung trọng tâm, thời gian, tổ chức phương pháp.

- giới thiệu nội dung mới của bài học:

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (30 phút)**

**Hoạt động 1:** **III. PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI (15 phút)**

**a. Mục tiêu:**HS tìm hiểu về tệ nạn xã hội.

**b. Nội dung:** HS đọc SGK, dựa vào hiểu biết của mình hoàn thành nhiệm vụ GV giao

**c. Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA HS GV** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  GV yêu cầu hs trả lời câu hỏi:  **Câu hỏi 4:** Tệ nạn xã hội là gì? Em hãy quan sát hình 3.2 và nêu khái niệm các tệ nạn: ma tuý, cờ bạc, mại dâm, mẽ tín dị đoan.  **Câu hỏi 2:** Em hãy nêu một Số loại tội phạm và cách Thức hoạt động phổ biến của tôi phạm?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  Qua khái quát của giáo viên học sinh trả lời câu hỏi dẫn dắt vào bài của giáo viên.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  Đại diện HS trình bày câu trả lời, cả lớp nhận xét và bổ sung  **Bước 4: Kết luận, nhận định:**  GV kết luận kiến thức  HS Nghe và ghi chép ý chính | **III. PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI (15 phút)**  **1. Khái niệm tệ nạn xã hội**  - Tệ nạn xã hội là hiện tượng xã hội tiêu cực, biểu hiện bằng những hành vi sai lệch chuẩn mực xã hội, vi phạm đạo đức, pháp luật và gây nguy hiểm cho xã hội.  **2. Một số loại tệ nạn xã hội**  **- Tệ nạn ma tuý:**  + Là tình trạng một (hoặc nhiều) người sử dụng trái phép chất ma tuý, nghiện ma tuý và các hành vi vi phạm pháp luật về ma tuý mà chưa đến mức hoặc không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.  + Hình thức sử dụng ma tuý chủ yếu là hút, hít, tiêm chích thuốc phiện, heroin và các loại ma tuý khác.  **- Tệ nạn mại dâm**:  + Bao gồm những hành vi nhằm thực hiện các dịch vụ quan hệ tình dục có tính chất mua bán trên cơ sở một giá trị vật chất nhất định ngoài phạm vi hôn nhân.  + Một số hành vi liên quan đến tệ nạn mại dâm như: bán dâm, mua dâm, chứa mại dâm, tổ chức hoạt động mại dâm, cưỡng bức bán dâm, môi giới mại dâm, bảo kê mại dâm,...  **- Tệ nạn cờ bạc**  + Bao gồm các hành vi lợi dụng các hình thức vui chơi, giải trí để cá cược, sát phạt nhau bằng tiền hoặc hiện vật mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép.  + Tệ nạn cờ bạc thể hiện dưới nhiều hình thức khác nhau như mua bán số lô, số đề, cá độ bóng đá,...  **- Tệ nạn mê tín dị đoan:**  + Bao gồm các hành vi biểu hiện thái quá lòng tin mù quáng vào những điều huyền bí, không có thật, từ đó có những suy đoán khác thường, dẫn đến cách ứng xử mang tính chất cuồng tín, hành động trái với những chuẩn mực của xã hội, không phù hợp với quy luật tự nhiên.  + Một số hành vi mê tín, dị đoan như bói toán, đồng bóng, yểm bùa, cúng giải hạn, cúng trừ tà ma,...  **3. Quy định của pháp luật về phòng chống tệ nạn xã hội**  **- Đối với tệ nạn mại dâm:** Nghiêm cấm thực hiện một số hành vi: Bán dâm, mua dâm, chứa mại dâm, tổ chức hoạt động mại dâm, cưỡng bức bán dâm, môi giới mại dâm, bảo kê mại dâm,... và các hành vi vi phạm pháp luật khác liên quan đến hoạt động mại dâm.  **- Đối với tệ nạn cờ bạc:** Nghiêm cấm thực hiện một số hành vi: Đánh bạc trái phép (mua bán số lô, số đề, cá độ bóng đá,...), tổ chức đánh bạc, gá bạc,... và các hành vi vi phạm pháp luật khác liên quan đến tệ nạn cờ bạc.  **- Đối với tệ nạn mê tín dị đoan:** Pháp luật nghiêm cấm thực hiện một số hành vi:  + Hoạt động mê tín dị đoan (người thực hiện các hành vi như bói toán, đồng bóng, yểm bùa, cúng giải hạn, cúng trừ tà ma,....);  + Hành nghề mê tín dị đoan (người thực hiện các hành vi bói toán, đồng bóng, yểm bùa, cúng giải hạn, cúng trừ tà ma,... để kiếm tiền) |

**Hoạt động 2 IV. TRÁCH NHIỆM PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI VÀ TÔI PHẠM SỬ DỤNGCÔNG NGHỆ CAO Ở VIỆT NAM (15 phút)**

**a. Mục tiêu:**HS hiểu trách nhiệm của mình trong phòng, chống tội phạm công nghệ cao và tệ nạn xã hội.

**b. Nội dung:** HS đọc SGK, dựa vào hiểu biết của mình hoàn thành nhiệm vụ GV giao

**c. Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA HS GV** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  GV yêu cầu hs trả lời câu hỏi:  **Câu hỏi 6:** Công dẫn có trách nhiệm gì trong phòng, chống tệ nạn xã hội và tội phạm sử dụng cũng nghệ cao?    **Câu hỏi 8:** Em hãy nêu các hành vi bị nghiêm cấm trong bản về hiến giới gia của Việt Nam?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  Qua khái quát của giáo viên học sinh trả lời câu hỏi dẫn dắt vào bài của giáo viên.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  Đại diện HS trình bày câu trả lời, cả lớp nhận xét và bổ sung.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:**  GV kết luận kiến thức  HS Nghe và ghi chép ý chính | **IV. TRÁCH NHIỆM PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI VÀ TÔI PHẠM SỬ DỤNGCÔNG NGHỆ CAO Ở VIỆT NAM (15 phút)**  **1. Trách nhiệm chung của công dân**  - Công dân có nghĩa vụ tuân theo Hiến pháp và pháp luật; tham gia bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội và chấp hành những quy tắc sinh hoạt công cộng. Trong đó, có các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và tội phạm sử dụng công nghệ cao.  **2. Trách nhiệm của học sinh**  - Học sinh cần chấp hành nghiêm trách nhiệm của công dân trong thực hiện quy định của pháp luật về phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và tội phạm sử dụng công nghệ cao.  - Ngoài ra, học sinh cần học tập và thực hiện nghiêm túc một số quy định sau:  + Không tham gia các tệ nạn xã hội và hoạt động phạm tội sử dụng công nghệ cao dưới bất kì hình thức nào ở nơi sống, học tập và trên không gian mạng.  + Không tham gia chia sẻ những thông tin trên không gian mạng khi chưa được kiểm chứng.  + Thường xuyên học tập, nâng cao nhận thức về phòng chống các loại tệ nạn xã hội, tội phạm nói chung và tội phạm sử dụng công nghệ cao nói riêng do nhà trường và các cơ quan, lực lượng chức năng tổ chức.  + Thực hiện các biện pháp phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội theo hướng dẫn của nhà trường, chính quyền địa phương và các cơ quan nhà nước.  + Tham gia tuyên truyền phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, tội phạm sử dụng công nghệ cao. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:**Củng cố kiến thức, giúp HS luyện tập các kiến thức đã học

**b. Nội dung:** HS vận dụng kiến thức đã hướng dẫn để hoàn thành các bài tập luyện tập

**Luyện lập**

2. Em hãy cho biết những hình thức xử lí đối với người có hành vi vi phạm pháp luật về phòng chống tệ nạn xã hội và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao?

3. Trình bày trách nhiệm của học sinh trong phòng chống tệ nạn xã hội và tội phạm sử dụng công nghê cao.

**c. Sản phẩm:** Hs hoàn thành bài tập

**d. Tổ chức thực hiện:**

- Giáo viên khái quát lại những nội dung chủ yếu của bài học, nhấn mạnh nội dung trọng tâm của bài khơi gợi câu trả lời.

- Học sinh trình bày câu trả lời.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (5 phút)**

**a. Mục tiêu:**Học sinh vận dụng những kiến thức đã học vào giải quyết các nhiệm vụ thực tiễn

**b. Nội dung:** HS vận dụng kiến thức đã hướng dẫn để trả lời câu hỏi trắc nghiệm về phòng, chống tộ nạn xã hội, tội phạm công nghệ cao và trách nhiệm của học sinh.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện**: Giáo viên chuẩn bị phiếu học tập gồm 10 câu trả lời trắc nghiệm hoặc trò chơi câu hỏi để đánh giá mức độ hiểu bài của học sinh.

**\* Hướng dẫn về nhà**

- Dặn dò HS học bài cũ và đọc và tìm hiểu nội dung bài mới.

- Nhận xét buổi học

**…………………………………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………..**

- Kiểm tra sỹ số, vật chất: **………………………………………………………………………………………………………**

**Phê duyệt** Ngày10 tháng năm 2023

**Người soạn**

**Rút kinh nghiệm bổ sung**

**…………………………………………………………………………………………………………..………..………………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………….....................**